| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BÌNH CHÁNH**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 18/2024/QĐST-HNGĐ | *Bình Chánh, ngày 05 tháng 01 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1044/2023/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Nguyễn Thế T**, sinh năm 1992; Địa chỉ thường trú: Thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh B; Địa chỉ cư trú: Nhà không số, tổ 5, ấp 3B, xã B, huyện B, Thành phố H.

- Bà **Bùi Thị Ngọc H**, sinh năm 1994; Địa chỉ thường trú: Ấp M, thị trấn C, huyện P, tỉnh H; Địa chỉ cư trú: Nhà không số, tổ 5, ấp 3B, xã B, huyện B, Thành phố H.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ vợ chồng: Ông Nguyễn Thế T và bà Bùi Thị Ngọc H đồng ý thuận tình ly hôn với nhau.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Thế T và bà Bùi Thị Ngọc H cùng xác định quá trình chung sống có 02 con chung là trẻ Nguyễn Thị Ngọc H (Giới tính nữ, sinh ngày 22/11/2011) và trẻ Nguyễn Thế H (Giới tính nam, sinh ngày 10/12/2012).

Ông T và bà H thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn sẽ giao trẻ Nguyễn Thị Ngọc H và trẻ Nguyễn Thế H cho ông T chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông T không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con.

Bà H có quyền thăm nom chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con cái khi cần thiết có thể xin thay đổi việc nuôi con hoặc góp phần phí tổn nuôi con sau này.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Thế T và bà Bùi Thị Ngọc H cùng xác định tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó Tòa án không đặt ra để giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Nguyễn Thế T và bà Bùi Thị Ngọc H cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó Tòa án không đặt ra để giải quyết.

[5] Về lệ phí: Ông Nguyễn Thế T và bà Bùi Thị Ngọc H chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được cấn trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2023/0020900 ngày 12/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông T và bà H đã nộp đủ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Ông Nguyễn Thế T và bà Bùi Thị Ngọc H đồng ý thuận tình ly hôn với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số 11/2013 đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Y, tỉnh B ngày 18/02/2013 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Ông Nguyễn Thế T và bà Bùi Thị Ngọc H cùng xác định quá trình chung sống có 02 con chung là trẻ Nguyễn Thị Ngọc H (Giới tính nữ, sinh ngày 22/11/2011) và trẻ Nguyễn Thế H (Giới tính nam, sinh ngày 10/12/2012).

Ông T và bà H thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn sẽ giao trẻ Nguyễn Thị Ngọc H và trẻ Nguyễn Thế H cho ông T chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông T không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con.

Bà H có quyền thăm nom chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con cái khi cần thiết có thể xin thay đổi việc nuôi con hoặc góp phần phí tổn nuôi con sau này.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục

con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Thế T và bà Bùi Thị Ngọc H cùng xác định tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó Tòa án không đặt ra để giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Thế T và bà Bùi Thị Ngọc H cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó Tòa án không đặt ra để giải quyết.

**2.** Về lệ phí: Ông Nguyễn Thế T và bà Bùi Thị Ngọc H chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được cấn trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2023/0020900 ngày 12/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông T và bà H đã nộp đủ lệ phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Ngọc Châu**